

Số: 642/VD-VTTBYT  
V/v yêu cầu báo giá sửa chữa tủ bảo quản  
cho Khoa Dược và Trung tâm truyền  
máu.

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Các nhà sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam  
Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng  
giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho hồ sơ mua sắm tủ bảo quản với nội dung  
cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

**1. Đơn vị yêu cầu báo giá:**

Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, 40 Tràng Thi - Hoàn Kiếm - Hà Nội

**2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:**

Ks. Nguyễn Công Hoàn, nhân viên Phòng VT-TBYT. Số điện thoại: 0913030404;

**3. Bệnh viện tiếp nhận báo giá theo 02 hình thức:**

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư - Thiết bị y tế, cạnh tòa nhà B5, Bệnh viện  
Hữu nghị Việt Đức, công số 04 – Quán Sứ – Hoàn Kiếm – Hà Nội.

- Các công ty/đơn vị/nhà cung cấp phải gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc  
gia. (Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của  
Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.)

**4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:**

Từ 08h ngày 16 tháng 9 năm 2026 đến trước 16h30 ngày 17 tháng 9 năm 2026;

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét (chỉ tiết mẫu báo  
giá tại phụ lục đính kèm công văn này).

**5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:**

Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 16 tháng 9 năm 2026;

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

**1. Danh mục hàng hóa (gọi chung là thiết bị) và các nội dung yêu cầu:**

**I. Danh mục hàng hóa (gọi chung là thiết bị).**

| Stt | Danh mục thiết bị                                  | Mô tả yêu cầu về tính<br>năng, thông số kỹ<br>thuật và các thông tin<br>liên quan về kỹ thuật | Số lượng/<br>Khối lượng | Đơn vị tính |
|-----|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------------|
| 1.  | Máy nén cho tủ<br>Sanden/SPE0753/ năm 2013.        | (Chi tiết tại phụ lục 1<br>kèm công văn này)                                                  | 01                      | Cái         |
| 2.  | Máy nén cho tủ Sanaky/VH-<br>8009HP/ năm 2009.     | (Chi tiết tại phụ lục 1<br>kèm công văn này)                                                  | 01                      | Cái         |
| 3.  | Máy nén cho tủ<br>Panasonic/SBC-P2DB/ năm<br>2021. | (Chi tiết tại phụ lục 1<br>kèm công văn này)                                                  | 01                      | Cái         |



## II. Danh mục dịch vụ:

| STT | Danh mục dịch vụ                                         | Mô tả dịch vụ                             | Khối lượng | Đơn vị tính | Địa điểm thực hiện dịch vụ             | Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ |
|-----|----------------------------------------------------------|-------------------------------------------|------------|-------------|----------------------------------------|---------------------------------|
| 1   | Sửa quạt giải nhiệt cho tủ Panasonic/SBC-P2DB/ năm 2021. | (Chi tiết tại phụ lục 1 kèm công văn này) | 01         | Gói         | Bệnh viện HN Việt Đức, cơ sở Trảng Thi | 30 ngày                         |
| 2   | Sửa chữa giàn lạnh cho tủ Panasonic/SBC-P2DB/ năm 2017.  | (Chi tiết tại phụ lục 1 kèm công văn này) | 01         | Gói         | Bệnh viện HN Việt Đức, cơ sở Trảng Thi | 30 ngày                         |

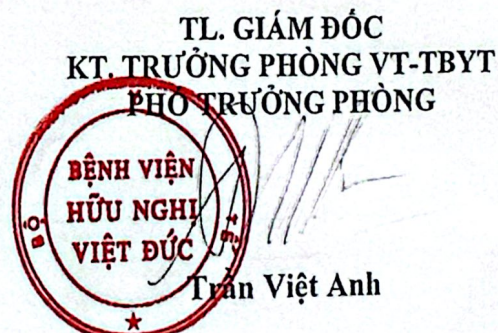
2. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Bên Bệnh viện (Bên A) sẽ thực hiện thanh toán 100% giá trị hàng hoá khi Bên trúng thầu (Bên B) thực hiện việc xuất hóa đơn thuế GTGT kèm biên bản bàn giao nghiệm thu hàng hóa, giao cho bên A làm cơ sở thanh toán, thời gian thanh toán tối đa 90 ngày kể từ khi bên B cung cấp đầy đủ chứng từ hợp lệ theo quy định cho bên A.

### 3. Các thông tin khác:

- Đăng ký kinh doanh, tài liệu chứng minh đủ điều kiện kinh doanh trang thiết bị y tế;
- + Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 và Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/03/2023 của Chính phủ ban hành về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP;
- + Nghị định số: 04/2025/NĐ-CP ngày 01/01/ 2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số: 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số: 07/2023/NĐ-CP ngày 03/03/2023 của Chính phủ;
- Số điện thoại/ Email của đại diện đơn vị báo giá trong trường hợp Bệnh viện cần liên lạc (nếu có).
- Bảng chào giá (theo mẫu đính kèm tại phụ lục của công văn này).
- Niêm yết giá (nếu có).
- Hợp đồng mua bán/sửa chữa các thiết bị tương tự (nếu có);
- Catalogue, hợp đồng tương tự, cấu hình và tính năng kỹ thuật của vật tư và các tài liệu khác liên quan (nếu có);
- Các đơn vị có thể chào giá 01 hoặc nhiều danh mục.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Bệnh viện (để báo cáo);
- Lưu: VT, VT-TBYT.





BỆNH VIỆN  
HỮU NGHỊ  
VIỆT ĐỨC

**PHỤ LỤC 01. BẢNG MÔ TẢ KỸ THUẬT**

(Kèm theo Công văn số: 6142/VĐ-VTTBYT ngày 15 tháng 9 năm 2026)

**1. CHI TIẾT DANH MỤC, YÊU CẦU KỸ THUẬT CƠ BẢN  
TỦ SANDEN/SPE0753/ NĂM 2013.**

| TT          | Nội dung yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b>    | <b>Yêu cầu chung:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 1.1         | Hàng hóa mới 100%.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 1.2         | Điện áp 220VAC/50Hz.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>II.</b>  | <b>Yêu cầu cấu hình:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 2.1         | Máy nén cho tủ Sanden/SPE0753/ năm 2013.                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|             | <b>Số lượng</b><br>01 cái                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>III.</b> | <b>Yêu cầu kỹ thuật:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 3.1         | Máy nén có tác dụng tạo ra chu trình làm lạnh bằng cách nén và tuần hoàn môi chất lạnh. <ul style="list-style-type: none"><li>- Công suất: <math>\geq 450W</math></li><li>- Cung cấp đầy đủ vật tư, phụ kiện đi kèm (Gas, filter...)</li></ul>                                                                                       |
| <b>IV.</b>  | <b>Yêu cầu khác:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 4.1         | Hàng hóa được bàn giao, lắp đặt tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, cơ sở Tràng Thi.                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 4.2         | Cam kết cung cấp đầy đủ giấy tờ chứng chỉ chất lượng (CQ) hoặc tương đương đối với hàng hóa trong nước. Chứng chỉ xuất xứ (CO), chứng chỉ chất lượng (CQ) hoặc tương đương và các giấy tờ liên quan đến tính hợp lệ của hàng hóa nhập khẩu; các tài liệu chứng minh hàng hóa được phép lưu hành hợp pháp tại Việt Nam theo quy định. |
| 4.3         | Đảm bảo sau khi thay thế, sửa chữa tủ hoạt động bình thường, đáp ứng nhiệt độ bảo quản mẫu trong dải từ $01^{\circ}C - 10^{\circ}C$ theo yêu cầu chuyên môn.                                                                                                                                                                         |
| 4.4         | Đảm bảo gas thay thế không chứa chất CFC.                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 4.5         | Thời gian bảo hành $\geq 03$ tháng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 4.6         | Tiến độ bàn giao: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.                                                                                                                                                                                                                                                                |

**2. CHI TIẾT DANH MỤC, YÊU CẦU KỸ THUẬT CƠ BẢN  
TỦ SANAKY/VH-8009HP/ NĂM 2009.**

| TT          | Nội dung yêu cầu                           |
|-------------|--------------------------------------------|
| <b>I</b>    | <b>Yêu cầu chung:</b>                      |
| 1.1         | Hàng hóa mới 100%.                         |
| 1.2         | Điện áp 220VAC/50Hz.                       |
| <b>II.</b>  | <b>Yêu cầu cấu hình:</b>                   |
| 2.1         | Máy nén cho tủ Sanaky/VH-8009HP/ năm 2009. |
|             | <b>Số lượng</b><br>01 cái                  |
| <b>III.</b> | <b>Yêu cầu kỹ thuật:</b>                   |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3.1 | Máy nén có tác dụng tạo ra chu trình làm lạnh bằng cách nén và tuần hoàn môi chất lạnh.<br>- Công suất: $\geq 450W$<br>- Cung cấp đầy đủ vật tư, phụ kiện đi kèm (Gas, filter...)                                                                                                                                                    |
| IV. | <b>Yêu cầu khác:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 4.1 | Hàng hóa được bàn giao, lắp đặt tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, cơ sở Tràng Thi.                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 4.2 | Cam kết cung cấp đầy đủ giấy tờ chứng chỉ chất lượng (CQ) hoặc tương đương đối với hàng hóa trong nước. Chứng chỉ xuất xứ (CO), chứng chỉ chất lượng (CQ) hoặc tương đương và các giấy tờ liên quan đến tính hợp lệ của hàng hóa nhập khẩu; các tài liệu chứng minh hàng hóa được phép lưu hành hợp pháp tại Việt Nam theo quy định. |
| 4.3 | Đảm bảo sau khi thay thế, sửa chữa tủ hoạt động bình thường, đáp ứng nhiệt độ bảo quản mẫu trong dải từ $01^{\circ}C - 10^{\circ}C$ theo yêu cầu chuyên môn.                                                                                                                                                                         |
| 4.4 | Đảm bảo gas thay thế không chứa chất CFC.                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 4.5 | Thời gian bảo hành $\geq 03$ tháng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 4.6 | Tiến độ bàn giao: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.                                                                                                                                                                                                                                                                |

### 3. CHI TIẾT DANH MỤC, YÊU CẦU KỸ THUẬT CƠ BẢN TỦ PANASONIC/SBC-P2DB/ NĂM 2021.

| TT   | Nội dung yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                 |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| I    | <b>Yêu cầu chung:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                 |
| 1.1  | Hàng hóa mới 100%.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                 |
| 1.2  | Điện áp 220VAC/50Hz.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |
| II.  | <b>Yêu cầu cấu hình:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <b>Số lượng</b> |
| 2.1  | Máy nén cho tủ Panasonic/SBC-P2DB/ năm 2021.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 01 cái          |
| 2.2  | Sửa quạt giải nhiệt cho tủ Panasonic/SBC-P2DB/ năm 2021.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 01 gói          |
| III. | <b>Yêu cầu kỹ thuật:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                 |
| 3.1  | Máy nén có tác dụng tạo ra chu trình làm lạnh bằng cách nén và tuần hoàn môi chất lạnh.<br>- Công suất: $\geq 450W$<br>- Cung cấp đầy đủ vật tư, phụ kiện đi kèm (Gas, filter...)                                                                                                                                                                                                                                                                        |                 |
| 3.2  | Quạt giải nhiệt giàn nóng có nhiệm vụ làm mát giàn ngưng (giàn nóng) để tăng hiệu quả trao đổi nhiệt của hệ thống làm lạnh.<br>Tình trạng quạt không hoạt động, yêu cầu:<br>- Thay mới toàn bộ các vòng bi động cơ.<br>- Quấn lại cuộn làm việc.<br>- Kiểm tra cân bằng động, an toàn điện, vệ sinh bảo dưỡng động cơ.<br>Linh kiện thay thế phải tương thích với quạt giải nhiệt của tủ bảo quản Panasonic/SBC-P2DB/năm 2021 mà Bệnh viện đang sử dụng. |                 |
| IV.  | <b>Yêu cầu khác:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |
| 4.1  | Hàng hóa được bàn giao, lắp đặt tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, cơ sở Tràng Thi.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4.2 | Cam kết cung cấp đầy đủ giấy tờ chứng chỉ chất lượng (CQ) hoặc tương đương đối với hàng hóa trong nước. Chứng chỉ xuất xứ (CO), chứng chỉ chất lượng (CQ) hoặc tương đương và các giấy tờ liên quan đến tính hợp lệ của hàng hóa nhập khẩu; các tài liệu chứng minh hàng hóa được phép lưu hành hợp pháp tại Việt Nam theo quy định. |
| 4.3 | Đảm bảo sau khi thay thế, sửa chữa tủ hoạt động bình thường, đáp ứng nhiệt độ bảo quản mẫu trong dải từ 01°C – 10°C theo yêu cầu chuyên môn.                                                                                                                                                                                         |
| 4.4 | Đảm bảo gas thay thế không chứa chất CFC.                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 4.5 | Thời gian bảo hành $\geq$ 03 tháng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 4.6 | Tiến độ bàn giao: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.                                                                                                                                                                                                                                                                |

#### 4. CHI TIẾT DANH MỤC, YÊU CẦU KỸ THUẬT CƠ BẢN TỦ PANASONIC/SBC-P2DB/ NĂM 2017.

| TT          | Nội dung yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                 |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| <b>I</b>    | <b>Yêu cầu chung:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                 |
| 1.1         | Đảm bảo sau khi thay thế, sửa chữa tủ hoạt động bình thường, đáp ứng nhiệt độ bảo quản mẫu trong dải từ 01°C – 10°C theo yêu cầu chuyên môn.                                                                                                                                                          |                 |
| <b>II.</b>  | <b>Yêu cầu cấu hình:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                              | <b>Số lượng</b> |
| 2.1         | Sửa chữa giàn lạnh cho tủ Panasonic/SBC-P2DB/ năm 2017.                                                                                                                                                                                                                                               | 01 gói          |
| <b>III.</b> | <b>Yêu cầu kỹ thuật:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                              |                 |
| 3.1         | Giàn lạnh là bộ phận trực tiếp tạo ra hơi lạnh bằng cách hấp thụ nhiệt trong tủ, từ đó giữ nhiệt độ phù hợp để bảo quản mẫu phẩm.<br><ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, làm kín hoặc thay thế đoạn ống hỏng.</li> <li>- Tẩy rửa toàn bộ hệ thống, hút chân không, nạp gas.</li> </ul> |                 |
| <b>IV.</b>  | <b>Yêu cầu khác:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                 |
| 4.1         | Thực hiện dịch vụ tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, cơ sở Tràng Thi.                                                                                                                                                                                                                                   |                 |
| 4.2         | Đảm bảo gas thay thế không chứa chất CFC.                                                                                                                                                                                                                                                             |                 |
| 4.3         | Thời gian bảo hành $\geq$ 03 tháng.                                                                                                                                                                                                                                                                   |                 |
| 4.4         | Tiến độ bàn giao: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.                                                                                                                                                                                                                                 |                 |

**PHỤ LỤC 2: MẪU BÁO GIÁ HÀNG HÓA**  
(Kèm theo công văn số: ~~61.42~~/VĐ-VTTBYT ngày 15 tháng 9 năm 2026)

**BÁO GIÁ**

**Kính gửi: BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, chúng tôi... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

| STT | Danh mục thiết bị y tế | Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất | Mã HS | Năm sản xuất | Xuất xứ | Số lượng/ khối lượng | Đơn giá (VND) | Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND) | Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND) | Thành tiền (VND) |
|-----|------------------------|-----------------------------------------|-------|--------------|---------|----------------------|---------------|-----------------------------------------|----------------------------------|------------------|
| 1   | Thiết bị A             |                                         |       |              |         |                      |               |                                         |                                  |                  |
| 2   | Thiết bị B             |                                         |       |              |         |                      |               |                                         |                                  |                  |
| n   | ...                    |                                         |       |              |         |                      |               |                                         |                                  |                  |

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm... [ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**MẪU BÁO GIÁ DỊCH VỤ**  
(Kèm theo công văn số: 6142 /VĐ-VTTBYT ngày 15 tháng 9 năm 2026)

**BẢO GIÁ**  
**Kính gửi: BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC**

**Kính gửi: BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, chúng tôi.....[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa trang thiết bị y tế như sau:

**1. Báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa trang thiết bị y tế.**

| STT               | Danh mục dịch vụ | Mô tả dịch vụ | Khối lượng mời thầu | Đơn vị tính | Đơn giá | Thuế VAT | Thành tiền |
|-------------------|------------------|---------------|---------------------|-------------|---------|----------|------------|
| 1                 |                  |               |                     |             |         |          |            |
| 2                 |                  |               |                     |             |         |          |            |
| ...               |                  |               |                     |             |         |          |            |
| <b>Tổng cộng:</b> |                  |               |                     |             |         |          |            |

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm...[ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

**3. Chúng tôi cam kết:**

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

, ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp<sup>(2)</sup>**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:**

(1) Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 1,2.

(2) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.



Handwritten signature or mark.